

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK SONG
TỈNH ĐẮK NÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 23/2024/HS-ST.
Ngày: 11-4-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hà.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Điều Nhót và bà Võ Thị Thanh Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Thúy Nga, là Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Đắc Song, tỉnh Đắc Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc Song, tỉnh Đắc Nông tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Đạt - Kiểm Sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắc Song, tỉnh Đắc Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2024/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Mai Văn H, sinh ngày 20 tháng 4 năm 1982 tại tỉnh Nam Định; nơi đăng ký thường trú: Thôn T, xã H, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông; nơi ở hiện tại: Thôn N, xã B, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 6/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông (không rõ); con bà Mai Thị N; có vợ là Trương Thị H và 04 con, con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 12-12-2023 – *Có mặt.*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Trần Văn Đ, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông

Người chứng kiến: Chị Trương Thị H, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Thôn N, xã B, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông.

Anh Trương Thành N, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn N, xã B, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Mai Văn H là người nghiện ma túy, đã sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2019 đến nay. Để có ma túy sử dụng, ngày 11-12-2023, H bắt xe đến xã Đắc Ngo, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông gặp một người đàn ông (chưa rõ nhân thân, lai lịch), hỏi mua với số tiền 500.000 đồng. Người này bán ma túy, loại heroine, được đựng trong tờ giấy bạc màu vàng cho H. Sau khi mua được ma túy, H đem về nhà cất giấu. Đêm ngày 11-12-2023, H lấy một ít ma túy đã mua ra sử dụng dưới dạng chích, số còn lại H cất vào túi quần bên phải.

Do quen biết từ trước và cùng sử dụng loại ma túy là heroine nên sáng ngày 12-12-2023, Trần Văn Đ đi bộ đến nhà H hỏi có ma túy thì để lại cho Đ một ít, H trả lời có, nói Đ tí nữa quay lại lấy. Khoảng 07 giờ 45 phút cùng ngày, Đ quay lại nhà H mua ma túy với mục đích sử dụng. H lấy gói giấy bạc đựng ma túy từ túi quần bên phải ra bỏ lên kệ bếp, chỉ cho Đ đến lấy. Sau khi có ma túy, Đ lấy ra số tiền 500.000 đồng, gồm 5 tờ tiền VND mệnh giá 100.000 đồng đưa cho H. H cầm tiền của Đ, cất vào túi quần bên phải phía trước thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. H khai nhận gói giấy bạc chứa chất rắn màu trắng bên trong là ma túy, loại heroine, bán cho Đ với giá 500.000 đồng. Đ khai nhận mua ma túy của H để sử dụng.

Vật chứng thu giữ: Số tiền 500.000 đồng, 02 xi lanh đã qua sử dụng, 02 xi lanh chưa sử dụng thu giữ của Mai Văn H; 0,0319gam ma túy là Heroine.

Kết luận giám định số 471/KL-KTHS ngày 18-12-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông, kết luận:

Chất rắn màu trắng đựng trong 02 gói giấy màu vàng được niêm phong trong bì thư gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 22-8-2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; có khối lượng mẫu là 0,0319 gam.

Hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu vật còn lại sau giám định và bao gói đựng mẫu gửi giám định.

Biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định ngày 19-12-2023 xác định: Mẫu chất rắn màu trắng trong 01 gói giấy màu vàng được niêm phong trong bì thư hoàn lại Cơ quan trưng cầu sau giám định có khối lượng là 0,0226 gam, chất rắn màu trắng trên được đựng trong 01 gói zipper chỉ đỏ có kích thước (4x6)cm.

Cáo trạng số: 21/CT-VKS-ĐS ngày 25 tháng 3 năm 2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc Song quyết định truy tố bị cáo Mai Văn H ra trước Tòa án nhân dân huyện Đắc Song để xét xử về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Mai Văn H khai nhận như khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng với hành vi bị cáo thực hiện, đồng ý với kết luận giám định và không bào chữa gì.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung cáo trạng truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Mai Văn H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Về việc xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, căn cứ điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên tịch thu, tiêu hủy 0,0226 gam ma túy là heroine hoàn lại sau giám định; tịch thu sung công quỹ Nhà nước 500.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có; tịch thu, tiêu hủy 02 xi lanh đã qua sử dụng; 02 xi lanh chưa sử dụng.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã nhận thức được sai phạm của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, còn 04 con nhỏ, giảm nhẹ hình phạt để bị cáo được sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Song, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai, Hội đồng xét xử đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 07 giờ 50 phút ngày 12-12-2023, tại nhà của Mai Văn H, thuộc Thôn N, xã B, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, Mai Văn H bị bắt quả tang có hành vi mua bán trái phép 0,0319 gam ma túy là Heroine với giá 500.000 đồng cho Trần Văn Đ. Nguồn gốc ma túy do bị cáo H mua của một người đàn ông (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) tại xã Đắk Ngo, huyện Tuy Đức. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là xâm phạm quyền kiểm soát và quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an ninh xã hội nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định: “*Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*”

Đối với Trần Văn Đ có hành vi mua ma túy từ bị cáo Mai Văn H với mục đích sử dụng, đã bị Công an huyện Đăk Song xử phạt vi phạm hành chính số tiền 3.500.000 đồng theo Quyết định số 35/QĐ-XHPC ngày 05-3-2024.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Mai Văn H, do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên chưa có căn cứ xử lý. Đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Song tiếp tục điều tra, xử lý theo quy định.

[3]. *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Không có.

[4]. *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5]. *Về quyết định hình phạt*: Xét tình hình tội phạm về ma túy hiện nay đang diễn biến phức tạp, gây ảnh hưởng lớn đến sự phát triển lành mạnh của con người, là nguyên nhân gây ra nhiều tệ nạn xã hội khác, do đó Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để đảm bảo tác dụng răn đe, giáo dục cũng như phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, bị cáo lần đầu phạm tội, khối lượng ma túy bị cáo bán ít, số tiền bán ma túy chỉ 500.000 đồng, bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên Hội đồng xét xử cũng cân nhắc hoàn cảnh, mức độ phạm tội của bị cáo và tình tiết giảm nhẹ, giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

[6]. *Về việc xử lý vật chứng*:

Đối với 500.000 đồng bị cáo có được do phạm tội, cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 0,0226 gam ma túy là Heroine hoàn lại sau giám định, là vật chứng cầm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 02 xi lanh đã qua sử dụng; 02 xi lanh chưa sử dụng, là vật chứng không có giá trị hoặc không sử dụng được, cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Song tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8]. *Về án phí*: Bị cáo Mai Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự,

Tuyên bố bị cáo Mai Văn H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”,
Xử phạt bị cáo Mai Văn H 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giữ, tạm giam, ngày 12-12-2023.

2. Về việc xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Căn cứ điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*) tiền do bị cáo phạm tội mà có theo Ủy nhiệm chi số 20 ngày 09-4-2024 do Công an huyện Đăk Song nộp tại Kho bạc Nhà nước huyện Đăk Song, đơn vị nhận tiền: Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đăk Song.

Tịch thu, tiêu hủy 0,0226 gam ma túy là Heroine hoàn lại sau giám định;

Tịch thu, tiêu hủy 02 xi lanh đã qua sử dụng; 02 xi lanh chưa sử dụng.

(Có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 09-4-2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Song và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đăk Song).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Mai Văn H phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đăk Nông;
- VKSND tỉnh Đăk Nông;
- VKSND huyện Đăk Song;
- CA huyện Đăk Song;
- THADS huyện Đăk Song;
- Bị cáo;
- Người có QL&NVLQ;
- Lưu: HS,VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký và đóng dấu

Lê Thị Thu Hà